TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VÂN HỒ** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HS-ST
Ngày 16 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tráng A Lứ

Bà Nguyễn Thị Tam

-Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hương Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H; tên gọi khác: Không, sinh năm 1982 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1953; chưa có vợ con; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 21/10/2016, bị Tòa án huyện M, tỉnh Hòa Bình đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc. Chấp hành xong ngày 16/7/2018.

- Nhân thân: Ngày 10/5/2013, bị UBND huyện M, tỉnh Hòa Bình đưa đi cai nghiện ma túy bắt buộc. Chấp hành xong ngày 24/7/2014.

- Bị bắt giam giữ từ ngày 22/3/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn Mỹ, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Bản S, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức H, sinh năm 1982, trú quán: Tiểu khu 4, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình là đối tượng nghiện hút chất ma túy. Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 22/3/2020, H gặp và thuê lái xe ôm là anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1991, trú quán: Bản S, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình điều khiển xe máy BKS: 29K9-9603 chở H đi từ ngã ba T, xã T, huyện M, tỉnh Hòa Bình đến bản C, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La với giá 200.000 đồng. Khi đi đến nơi, H bảo M dừng xe đợi, còn H một mình đi vào bản gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi không quen biết 01 gói nilon màu đen bên trong đựng chất bột màu trắng với giá 100.000 đồng. H khai nhận đó là Heroine của H mua mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H vào bụi cây ven đường lấy một ít ra sử dụng. Số Heroine còn lại, H gói lại như cũ rồi nhặt một mảnh nilon màu trắng bọc bên ngoài, cất giấu trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người, rồi H đi ra chỗ anh M đang đợi để đi về. Sau đó anh M điều khiển xe máy BKS: 29K9-9603 chở H đi về. Đến khoảng 10 giờ 40 phút cùng ngày, anh M chở H đến khu vực bản C, xã L, huyện V thì bị tổ công tác Công an huyện V yêu cầu dừng xe máy, kiểm tra phát hiện, thu giữ trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người của H: 01 gói nilon màu trắng, tiếp đến là hai lớp nilon màu đen bên trong đựng chất bột màu trắng. Căn cứ hành vi vi phạm, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ và niêm phong vật chứng đồng thời dẫn giải H về trụ sở Công an huyện V để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện V và Viện kiểm sát nhân dân huyện V cùng với Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức H được 0,19 gam, lấy toàn bộ ký hiệu là H làm mẫu giám định. Mẫu giám định giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số: 523 ngày 26/3/2020 của phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu giám định ký hiệu H là chất ma túy; Loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,19 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ được là 0,19 gam, loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu giám định ký hiệu H không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng 0,14 gam.

Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 11/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện V giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng

như nội dụng cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H từ 18 (mười tám) tháng tù đến 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Nguyễn Đức H.

Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,14 gam Heroine, 01 phong bì đã niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn M.

Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Đức H 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Đức H về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can thể hiện: Ngày 22/3/2020, bị cáo Nguyễn Đức H đã có hành vi tàng trữ 0,19 gam Heroine mục đích để sử dụng. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn

Đức H phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là Nguyễn Văn N được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần được đưa đi cai nghiện ma túy, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng cố ý phạm tội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, áp dụng mức hình phạt đủ răn đe, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Đức H đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo Nguyễn Đức H có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Theo lời khai của Nguyễn Đức H mua của một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết tại khu vực huyện V. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Buộc Nguyễn Đức H phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã thu giữ.

[5]. Đối với Nguyễn Văn M, quá trình điều tra xác định Mỹ không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của H nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,14 gam Heroine, 01 phong bì đã niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Nguyễn Đức H, Nguyễn Văn M là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên tuyên tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,14 gam Heroine, 01 phong bì đã niêm phong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Nguyễn Đức H và Nguyễn Văn M.

Tạm giữ của bị cáo 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hiếu